

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 581/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: anh **Trần Văn T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: **Số nhà D, ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

- Bị đơn: chị **Nguyễn Thị Trúc M**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: **ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trần Văn T** và chị **Nguyễn Thị Trúc M**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh **Trần Văn T** và chị **Nguyễn Thị Trúc M** có 02 người con chung là **Trần Minh T1**, sinh ngày 06/10/2012 và **Trần Minh T2**, sinh ngày 09/6/2016.

Giao cháu **Trần Minh T1**, sinh ngày 06/10/2012 và cháu **Trần Minh T2**, sinh ngày 09/6/2016 cho chị **Nguyễn Thị Trúc M** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

Anh **Trần Văn T** có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con với mức cấp dưỡng hàng tháng cho mỗi người con là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 04/01/2024.

Anh **Trần Văn T** được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, cha, mẹ có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi mức dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: ghi nhận việc anh **Trần Văn T** và chị **Nguyễn Thị Trúc M** cùng khai anh chị không tranh chấp tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh **Trần Văn T** tự nguyện chịu án phí ly hôn là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002628 ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Hưng Phong, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(ĐÃ KÝ)

**Đỗ Thị Mộng Tuyền**